

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Lê Lợi.
- *Thư ký phiên họp:* Bà Tạ Thị Ngọc Diệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên họp:* Ông Trần Đình Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 21/2022/TLST-VDS ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02/2023/QĐST-VDS ngày 13 tháng 3 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Ông Huỳnh Đức T, sinh năm 1966;
Trú tại: Thôn 8, xã E, huyện C, tỉnh Đ (Có mặt).
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị C, sinh năm 1975;
Nơi cư trú cuối cùng trú tại: Thôn 8, xã E, huyện C, tỉnh Đ (Vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu, bản tự khai và tại phiên họp người yêu cầu ông Huỳnh Đức T trình bày:

Tôi và bà Trần Thị C chung sống với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K (nay là huyện C), tỉnh Đ vào ngày 23/3/1995. Trong quá trình chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm, từ đó mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng. Mặc dù gia đình hai bên khuyên giải nhưng không có kết quả. Vào khoảng tháng 3 năm 2018 bà Trần Thị C bỏ nhà đi biệt tích không rõ lý do, tôi và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tin tức và không biết bà C đang ở đâu. Vì vậy, tôi đề nghị Tòa án tuyên bố bà Trần Thị C mất tích theo quy định của pháp luật.

Về con chung và tài sản chung: Chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin phát biểu:

Quá trình giải quyết việc dân sự từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và đương sự đã thực hiện theo đúng quy định của BLTTDS.

Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin áp dụng Điều 68 Bộ luật dân sự (BLDS), khoản 1 Điều 387 và khoản 1, khoản 2 Điều 388 BLTTDS:

Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Huỳnh Đức T, tuyên bố bà Trần Thị C mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu, đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin nhận định:

[1]. Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Ông Huỳnh Đức T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị C, nơi cư trú cuối cùng tại Thôn 8, xã E, huyện C, tỉnh Đ mất tích, đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Ông Huỳnh Đức T và bà Trần Thị C chung sống với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K (nay là huyện C), tỉnh Đ vào ngày 23/3/1995. Trong quá trình chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm, từ đó mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng. Vào khoảng tháng 3 năm 2018 bà Trần Thị C bỏ nhà đi biệt tích không rõ lý do, ông T và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tin tức và không biết bà C đang ở đâu. Vì vậy, ông T đề nghị Tòa án tuyên bố bà Trần Thị C mất tích theo quy định của pháp luật.

Về con chung và tài sản chung: Chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo kết quả xác minh, chính quyền địa phương thôn 8, xã Ea Bhók xác định: Bà Trần Thị C có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 8, xã Ea Bhók, huyện Cư Kuin nhưng đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2018 cho đến nay không có mặt tại địa phương, Lý do vắng mặt không rõ.

[3] Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin đã làm thủ tục đăng tin tìm kiếm người vắng mặt tại địa phương: 03 lần trên đài tiếng nói Việt Nam và đăng tin 03 số báo Công Lý liên tiếp, cho đến nay đã hơn 04 tháng nhưng vẫn không có tin tức của bà Trần Thị C, nên cần chấp nhận yêu cầu của ông Huỳnh Đức T, tuyên bố bà Trần Thị C mất tích là đúng quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự.

Tại khoản 1 Điều 68 BLDS quy định “ *Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền và lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích.*”

[4]. Về chi phí đăng tin tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích trên các phương tiện thông tin đại chúng: Ông Huỳnh Đức T phải chịu 3.100.000 đồng chi phí đăng tin tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích, được khấu trừ 3.100.000 đồng tạm ứng chi phí ông T đã nộp theo phiếu thu ngày 21/10/2022 tại Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin.

[5]. Về lệ phí: Ông Huỳnh Đức T phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 67, các điều 149, 389, 371, 372 BLTTDS;

- Căn cứ khoản 1 Điều 68 BLDS;

- Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất tích của ông Huỳnh Đức T. Tuyên bố bà Trần Thị C, sinh năm 1975 mất tích từ ngày 30/3/2018

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn 8, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết.

- Về chi phí đăng tin tìm kiếm: Ông Huỳnh Đức T phải chịu 3.100.000 đồng chi phí đăng tin tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích, được khấu trừ số tiền 3.100.000 đồng tạm ứng chi phí đã nộp, theo phiếu thu ngày 21/10/2022 tại Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Huỳnh Đức T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0017327 ngày 03/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày công bố quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại

phiên họp có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận quyết định hoặc kể từ ngày niêm yết quyết định.

Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Chi cục THADS huyện Cư Kuin;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

LÊ LỢI